1. Bång CAUHOI:

- Mục đích: Dùng để lưu trữ câu hỏi.

Tên Trường	Kiểu dữ liệu	Mô Tả	Ràng buộc
MACH	Nvarchar(50)	Mã câu hỏi	Khoá chính
TENCH	Nvarchar(Max)	Tên câu hỏi	
LOAICH	Nvarchar(50)	Loại câu hỏi	

2. Bång DAPAN:

- Mục đích: Dùng để lưu trữ đáp án.

Tên Trường	Kiểu dữ liệu	Mô Tả	Ràng buộc
MACH	Nvarchar(50)	Mã câu hỏi	Khoá ngoại
A	Nvarchar(Max)	Đáp án A	
В	Nvarchar(Max)	Đáp án B	
С	Nvarchar(Max)	Đáp án C	
D	Nvarchar(Max)	Đáp án D	
DAPAN	Nvarchar(50)	Đáp án đúng	

3. Bång KETQUA:

- Mục đích: Dùng để lưu trữ kết quả sau khi thi.

Tên Trường	Kiểu dữ liệu	Mô Tả	Ràng buộc
STT	Int	Số thứ tự	Khoá chính
MATHISINH	Nvarchar(50)	Mã thí sinh	Khoá ngoại
NGAYTHI	Datetime	Ngày thi	
SOCAUDUNG	Int	Số câu đúng	
SOCAUSAI	Int	Số câu sai	
DIEM	Float	Điểm	

4. Bång TAIKHOAN:

- Mục đích: Dùng để lưu trữ thông tin tài khoản của admin và thí sinh.

Tên Trường	Kiểu dữ liệu	Mô Tả	Ràng buộc
USERNAME	Nvarchar(50)	Tên tài khoản	Khoá chính
PASSWORD	Nvarchar(50)	Mật khẩu	
ROLE	Bit	Quyền	

5. Bảng THISINH:- Mục đích: Dùng để lưu trữ thông tin thí sinh.

Tên Trường	Kiểu dữ liệu	Mô Tả	Ràng buộc
MATHISINH	Nvarchar(50)	Mã thí sinh	Khoá chính
NGAYTHAMGIA	Datetime	Ngày tham gia	
NGAYSINH	Datetime	Ngày sinh	
EMAIL	Nvarchar(50)	Email	
DIACHI	Nvarchar(50)	Địa chỉ	